

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 28-11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiền

Ông Hán Duy Thập

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thơm – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với:

- Bị cáo: **Đoàn Thành T1** (tên gọi khác: S), sinh năm 1983 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở: tổ 1, Thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Đức B (đã chết) và bà Cù Thị M, sinh năm 1960; có vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; nhân thân: tại bản án số 03/2007/HSST, ngày 24/4/2007 Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 08/01/2008, đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2019, đến ngày 12/8/2019 chuyển sang biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Văn T2, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

2. Anh Nguyễn Q, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

3. Anh Nguyễn Chí N1, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

4. Anh Nguyễn Tấn N2, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

5. Anh Quý N3, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

6. Anh Đặng H1, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

7. Anh Vương Đình H2, sinh ngày 20/9/2001 (có mặt).

Địa chỉ: Buôn 9, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Ngọc H3, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 1, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thành T1 là một đối tượng sử dụng ma túy đá từ khoảng tháng 11 năm 2018, với mục đích vừa muốn có ma túy để sử dụng vừa bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời nên vào sáng ngày 02/8/2019, T1 sử dụng 01 sim điện thoại không đăng ký theo quy định (còn gọi là sim rác) để gọi cho một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ nơi cư trú, T1 được các con nghiện giới thiệu) hỏi mua ma túy đá. Sau đó B hẹn gặp tại khu vực gần Bến xe phía Nam tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để giao ma túy. T1 bắt xe bus từ trung tâm thị trấn Đ, huyện K đến địa điểm đã hẹn rồi gọi điện thoại cho B, khoảng 30 phút sau có 01 người (không rõ nhân thân, lai lịch) bịt khẩu trang, đi xe mô tô đến đưa ma túy, T1 mua với giá 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Số ma túy được đựng trong một bịch nhỏ, không rõ số lượng cụ thể. Sau khi mua được ma túy, T1 về phòng trọ tại tổ 1, thị trấn Đ, huyện K, tại đây T1 chia số ma túy thành 15 phần nhỏ, bỏ vào trong những bịch nhựa do T1 tự chế nhằm để tiện sử dụng và bán lại cho người khác. Sau khi chia ma túy xong T1 để vào trong 01 hộp giấy rồi cất trên gác xép, sáng ngày 02/8/2019 T1 đã sử dụng hết 01 gói, đến khoảng 10 giờ ngày 02/8/2019 Đặng H1 gọi điện thoại hỏi: “Có đồ không đưa vào cho ít”, do trước đó H1 và T1 thường cho nhau ma túy để sử dụng nên T1 đã nhờ Vương Đình H2 mang cho H1 01 gói ma túy, không lấy tiền. Đến chiều ngày 02/8/2019 tại phòng trọ của T1, T1 đã bán 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) cho 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở xã Đ. Tối ngày 02/8/2019 T1 tiếp tục sử dụng hết 01 gói ma túy. Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 03/8/2019 T1 gọi điện thoại cho H2 rủ đến phòng trọ của T1 chơi rồi cả hai cùng sử dụng hết 01 gói ma túy. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Nguyễn Q đến phòng trọ của T1 chơi, Q hỏi T1: “Còn đồ không cho anh em làm miếng”, nghe vậy T1 rủ H2 và Q lên trên gác rồi cả 03 người cùng sử dụng hết 01 gói ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, Q đi về, H2 tới nhà bạn chơi. Khoảng 14 giờ ngày 03/8/2019 Quý N3 gọi điện thoại cho T1 hỏi mua ma túy, T1 hẹn N3 đến Trung tâm giáo dục thường

xuyên huyện K, đối diện khu phòng trọ của T1 để giao ma túy, lúc sau khi T1 đang ngồi trong quán cà phê Trung N (tổ 1, TT.Đ, huyện K) thì thấy N3 đến, T1 đi ra ngoài đường đối diện quán cà phê rồi đưa cho N3 01 gói ma túy, N3 đưa T1 số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó T1 gọi điện thoại cho H2 nhờ đến tiệm cầm đồ Văn T (tổ 1, TT.Đ) để chuộc xe máy trả cho M (trú tại: tổ 1, TT.Đ) mà T1 đã mượn và cầm cố trước đó, sau khi H2 chuộc xe và mang trả cho M thì H2 đến gặp T1 tại quán cà phê Trung N, đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi H2 và T1 đang ngồi tại quán thì nhìn thấy Bùi Văn T2 đến phòng trọ của T1, do trước đó T2 đã gọi điện thoại hỏi mua ma túy nên H2 cùng T1 đi về phòng, gặp T1 T2 hỏi mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma túy, khi T1 đang ở trên gác để lấy ma túy thì T2 hỏi tiếp: “Còn ít nào không lấy ra cho anh em làm khói?”. Nghe vậy T1 cắt 01 gói ma túy, đổ một ít vào nỏ thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy) rồi gọi H2 lên cầm xuống để T2 sử dụng, phần còn lại T1 đang dán lại để bán cho T2, khi H2 mang nỏ xuống đặt tại nền nhà, T2 chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang cũng như khám xét phòng trọ của Đoàn Thành T1 thu giữ được 08 gói vỏ nhựa màu trắng, có kích thước bằng nhau (02 cm x 01 cm), bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng cùng nhiều vật chứng khác.

Ngày 04/8/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã ban hành Quyết định số 930 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Đắk Nông giám định đối với các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 08 gói vỏ nhựa màu trắng (có kích thước 02 x 01cm) và trong 01 ống thủy tinh gấp khúc, màu trắng, đoạn gấp khúc dài có chiều dài 07cm, đoạn gấp khúc ngắn có chiều dài 04cm, tại đoạn gấp khúc ngắn có bầu tròn đã thu giữ được (Được niêm phong trong 02 bì thư đánh số theo thứ tự 01, 02).

Tại Bản kết luận số 63/KLMT-PC09 ngày 08/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 là chất ma túy, là Methamphetamine, khối lượng 1,4247 gam; tinh thể màu trắng trong nỏ thủy tinh được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 là chất ma túy, là Methamphetamine, khối lượng 0,0250 gam.

Trong quá trình điều tra đã xác định trong khoảng từ tháng 11/2018 Đoàn Thành T1 nhiều lần mua ma túy của một đối tượng tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực ngã ba thủy điện B về để sử dụng. Từ khoảng giữa tháng 7/2019 T1 chuyển sang mua ma túy của B, trước ngày 02/8/2019 T1 đã mua của B 02 (hai) lần: lần 1 vào khoảng ngày 17/7/2019 T1 mua với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), để sử dụng. Ngày 21/7/2019 T1 mua với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), T1 cũng chia ma túy thành nhiều gói nhỏ để vừa sử dụng và vừa để bán cho các con nghiện, cụ thể: Bán cho Nguyễn Tấn N2 03 lần: 02 lần vào khoảng cuối tháng 7/2019 (không nhớ ngày cụ thể) với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Ngày 01/8/2019 bán cho N2 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tất cả các lần giao dịch với N2 đều thực hiện tại phòng trọ của T1 ở tổ 1, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Ngoài ra T1 còn bán cho một

người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực cầu treo giao nhau giữa xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông với xã N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Nô đã thu giữ:

- 08 (tám) gói vỏ nhựa bằng nhau, kích thước 02cm x 01cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong trong 01 bì thư, mặt trước bì thư đánh số 01); Sau khi giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã hoàn trả 1,0354 gam tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 bì thư mặt trước có ghi số 63/PC09, mẫu M01 hoàn trả;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, phần nắp sau điện thoại màu xanh dương, viền màu xám, bàn phím màu đen, số IMEI: 353198/05/961425/1;

- 03 (ba) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đã được gửi vào tài khoản tạm thu của Kho bạc Nhà nước huyện K;

- 01 (một) nỏ thủy tinh gấp khúc, màu trắng, có chiều dài 07cm, đoạn gấp khúc ngắn có chiều dài 04cm, tại đoạn gấp khúc ngắn có bầu tròn, đường kính 0,05cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (được niêm phong trong 01 bì thư); Sau giám định tinh thể màu trắng đã sử dụng hết cho công tác giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã hoàn trả nỏ thủy tinh được niêm phong trong một bì thư, mặt trước có ghi số 63/PC09, nỏ thủy tinh hoàn trả;

- Các vật chứng sau khi thu giữ được niêm phong trong 01 hộp giấy có kích thước các cạnh (15x23,5x35)cm gồm:

- + 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu đen, tay cầm được bọc bằng nhựa màu đen, trên thân kéo có dòng chữ “Mỹ Ngọc A1”, chiều dài 23cm, chiều rộng tại nơi rộng nhất 10cm, đã qua sử dụng;

- + 01 (một) cái panh kẹp (loại panh kẹp dùng trong y tế) bằng kim loại màu trắng, chiều dài 16cm, chiều rộng tại nơi rộng nhất 07cm, phần đầu bị lửa cháy xém;

- + 01 (một) bình gas mini đã cũ, màu cam, hiệu “Butane Gas”

- + 22 (hai mươi hai) ống thủy tinh màu trắng dài 19cm, rỗng bên trong, đường kính 0,05cm; 01 ống thủy tinh gấp khúc màu trắng, ống được gấp 03 khúc, đường kính 0,05cm, chiều dài các đoạn gấp khúc lần lượt là 08cm, 2,5cm, 05cm, tại phần gấp khúc có 01 bầu hình tròn, đường kính bầu 1,5cm;

- + 01 (một) đầu khò, loại đầu khò gắn ở bình gas mini, trên thân khò có chữ “gas kovie”;

- + 01 (một) túi nhựa, loại túi đựng tài liệu, kích thước 26cm x 35cm, một mặt có chữ “My Clear”, một góc túi đã bị cắt;

- + 01 (một) chai nhựa màu trắng, cao 09cm, có nắp màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ hình tròn, một lỗ được gắn ống hút màu vàng trắng;

Cáo trạng số: 55/CTr-VKS ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Đoàn Thành T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thành T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Thành T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thành T1 từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do T1 bán ma túy mà có.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, phần nắp sau điện thoại màu xanh dương, viền màu xám, bàn phím màu đen, số IMEI: 353198/05/961425/1.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại đã thu giữ gồm 02 phong bì thư đã được niêm phong vật chứng gửi giám định hoàn trả về.

-Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại đã thu giữ trong 01 hộp giấy được niêm phong các góc có chữ ký của Đoàn Thành T1.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 14/11/2019)

-Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) do T1 bán ma túy mà có.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần có ma túy để sử dụng đồng thời muốn bán lại kiếm lời nên trong khoảng từ giữa tháng 7/2019 bị cáo Đoàn Thành T1 đã mua ma túy của một đối tượng tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 03 lần tại khu vực Bến xe phía Nam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, lần thứ nhất vào khoảng ngày 17/7/2019 T1 mua với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) về để sử dụng, lần thứ hai vào ngày 21/7/2019 T1 mua với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và lần thứ ba vào ngày 03/8/2019 mua với số tiền 1.750.000 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), lần thứ hai và lần thứ ba sau khi mua được ma túy T1 đã về phòng trọ của mình tại tổ 1, thị trấn Đ, huyện K để chia nhỏ số ma túy ra với mục đích vừa để sử dụng, vừa bán lại cho các con nghiện khác. Từ khoảng ngày 21/7/2019 đến ngày 03/8/2019 T1 đã bán ma túy 03 lần cho Nguyễn Tấn N2 với tổng số tiền 1.100.000 đồng, 01 lần cho Quý N3 với số tiền 300.000 đồng, vào chiều ngày 03/8/2019 khi đang giao dịch mua bán ma túy với Bùi Văn T2 thì bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của Đoàn Thành T1 bị Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được tác hại của mình gây ra nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện để thu lợi bất chính, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo

dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu: bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 03/2007/HSST, ngày 24/4/2007, đã chấp hành xong ngày 08/01/2008, đã được xóa án tích. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự thú về hành vi mua bán ma túy trước ngày 02/8/2019, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Đối với hành vi Vương Đình H2 giúp T1 cầm ma túy vào cho Đặng H1, do ma túy này là Đoàn Thành T1 cho Đặng H1 để sử dụng, không xác định được khối lượng chất ma túy, H2 cũng chưa có tiền án, tiền sự gì nên không có căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của H2 và sử dụng trái phép chất ma túy của H2 và Đặng H1.

Quá trình điều tra bị cáo Đoàn Thành T1 khai nhận đã mua ma túy của một đối tượng tên L và một đối tượng tên B, tuy nhiên hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của L và B nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tiếp tục xác minh, làm rõ và xem xét, xử lý khi có đủ cơ sở.

Liên quan trong vụ án có các đối tượng Bùi Văn T2, Quý N3, Nguyễn Tấn N2 mua ma túy của Đoàn Thành T1, quá trình điều tra xác định được các đối tượng trên mua ma túy về để sử dụng nên không có căn cứ xử lý hình sự, Cơ quan Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên.

Đối với 01 người đàn ông ở xã Đ và đối tượng tên H mà bị cáo Đoàn Thành T1 khai đã bán ma túy cho vào cuối tháng 7/2019 hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật khi có đủ căn cứ.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng có căn cứ, đúng quy định, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do T1 bán ma túy mà có theo Ủy nhiệm chi số 24, ngày 15/11/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện K.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, phần nắp sau điện thoại màu xanh dương, viền màu xám, bàn phím màu đen, số IMEI: 353198/05/9614125/1.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại đã thu giữ gồm 02 phong bì thư đã được niêm phong vật chứng gửi giám định hoàn trả về gồm:

+ 01 phong bì thư mặt trước có ghi số 63/PC09, mẫu M01 hoàn trả. Mặt sau có đóng dấu giáp lai, dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS, có chữ ký của Nguyễn Quang V; Đỗ Văn D; Vũ Đình H;

+ 01 phong bì thư mặt trước có ghi số 63/PC09, Nỏ thủy tinh hoàn trả. Mặt sau có đóng dấu giáp lai, dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS, có chữ ký của Nguyễn Quang V; Đỗ Văn D; Vũ Đình H;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng 01 hộp giấy có kích thước các cạnh (15 x 23,5 x 35) cm được niêm phong các góc có chữ ký của Đoàn Thành T1. Bên trong có chứa những đồ vật thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Đoàn Thành T1 theo biên bản khám xét lập ngày 03/8/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 14/11/2019).

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) do bị cáo T1 bán ma túy mà có.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Thành T1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thành T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thành T1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do T1 bán ma túy mà có theo Ủy nhiệm chi số 24, ngày 15/11/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện K.

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, phần nắp sau điện thoại màu xanh dương, viền màu xám, bàn phím màu đen, số IMEI: 353198/05/9614125/1.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại đã thu giữ gồm 02 phong bì thư đã được niêm phong vật chứng gửi giám định hoàn trả về gồm:

+ 01 phong bì thư mặt trước có ghi số 63/PC09, mẫu M01 hoàn trả. Mặt sau có đóng dấu giáp lai, dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS, có chữ ký của Nguyễn Quang V; Đỗ Văn D; Vũ Đình H;

+ 01 phong bì thư mặt trước có ghi số 63/PC09, Nò thủy tinh hoàn trả. Mặt sau có đóng dấu giáp lai, dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS, có chữ ký của Nguyễn Quang V; Đỗ Văn D; Vũ Đình H;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng 01 hộp giấy có kích thước các cạnh (15 x 23,5 x 35) cm được niêm phong các góc có chữ ký của Đoàn Thành T1. Bên trong có chứa những đồ vật thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Đoàn Thành T1 theo biên bản khám xét lập ngày 03/8/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 14/11/2019).

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) do bị cáo T1 bán ma túy mà có.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Đoàn Thành T1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Nhi (đã ký)

